

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2017/HSST
Ngày 09-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Rum;
2. Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trương Phi Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Văn phòng khu phố 3, thuộc khu phố 3, thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2017/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2017/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Thành D (tên thường gọi là Tý Anh), sinh năm 1980 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp A, xã Trà V, huyện Tân B, tỉnh Tây N; số CMND: 2906326AA; nghề nghiệp tài xế; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn M (đã chết) và bà Hứa Thị C; có vợ là Phạm Thị Thu D và 02 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền sự không, tiền án không; bị bắt tạm giam ngày 26/5/2017 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Phước A (tên thường gọi là Chóc), sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp Gò Đ, xã Mỏ C, huyện Tân B, tỉnh Tây N; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 17/02/2017, do nghi ngờ vợ Phạm Thị Thu D có quan hệ bất chính, khi D đi làm về không thấy chị D đâu, D mượn xe mô tô biển

số 50HB-8912 của anh Phạm Cao T và mang theo 01 cây búa để đi tìm chị D . Khi đi đến khu vực bờ kênh N3 thuộc tổ 1, ấp A, xã Trà V, huyện Tân B, tỉnh Tây N thì gặp chị D đang chạy xe Dream một mình. D chặn đầu xe chị Duyên lại rồi dùng tay đánh vào mặt chị D nhưng chưa gây thương tích. Lúc này, anh Nguyễn Phước A đang chạy xe phía sau cùng chiều thấy vậy dừng xe lại can ngăn thì bị D dùng búa (cán bằng gỗ, dài 43 cm, lưỡi bằng kim loại) chém 01 cái trúng vào vùng đầu, 01 cái trúng vào ngực phải, 01 cái trúng vào lòng bàn tay trái gây thương tích. Sau đó, anh A điện thoại cho người nhà đến đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Tây Ninh đến ngày 24/02/2017 thì xuất viện. Ngày 08/3/2017, anh A làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Phạm Thành D .

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thành D đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

* Tại Bản kết luận giám định số: 89/2017/TgT ngày 19/4/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Phước A do thương tích gây nên là 37%.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe Yamaha Exciteh biển số: 70C1-020.30, số máy 1S9A-009404, số khung CE1S9ADBY-0094406. Ngày 14/3/2017, Công an xã Trà V, huyện Tân B xử lý vật chứng đã trả lại tài sản cho ông Đặng Văn Th là chủ sở hữu hợp pháp;

- 01 (một) xe mô tô loại 67, gắn biển số: 50HB-8912, số khung: SS50-171652, số máy SS50E-156115. Ngày 17/7/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên xử lý vật chứng đã trả lại tài sản cho anh Phạm Cao T là chủ sở hữu hợp pháp;

- 01 (một) cây búa lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ dài 43 cm;

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 2906326AA do Công an Tây Ninh cấp ngày 07 tháng 8 năm 2006 cho Phạm Thành D ;

- 01 (một) đôi dép nhựa màu xanh.

* Về bồi thường thiệt hại: Gia đình Phạm Thành D đã bồi thường cho anh Nguyễn Phước An 60.000.000 đồng, anh An không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 55/QĐ/KSĐT, ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Phạm Thành D về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thành D phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 104 thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Thành D từ 03 đến 04 năm tù;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Phạm Thành D : Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đồng ý bồi thường thêm tiền thu nhập thực tế bị mất cho anh A là 10.000.000 đồng.

Ý kiến của bị hại anh Nguyễn Phước A : Nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh được số tiền 60.000.000 đồng, nay anh yêu cầu bị cáo D bồi thường thêm tiền thu nhập thực tế bị mất kể từ ngày bị cáo gây thương tích cho anh đến nay là 06 tháng (180 ngày) x 400.000 đồng/1 ngày = 72.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 18 giờ ngày 17/02/2017, tại khu vực bờ kênh N3 thuộc tổ 1, ấp A, xã Trà V, huyện Tân B, tỉnh Tây N do nghi ngờ chị D là vợ của bị cáo có quan hệ bất chính nên bị cáo D đã chặn đầu xe và dùng tay đánh vào mặt chị D. Anh Nguyễn Phước A đang chạy xe phía sau cùng chiều thấy vậy lại can ngăn thì bị cáo D dùng búa chém trúng vào vùng đầu, vào ngực phải và lòng bàn tay trái của anh A gây thương tích cho anh A với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37% nên hành vi của bị cáo Phạm Thành D đã có đủ yếu tố

cầu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Hung khí mà bị cáo Phạm Thành D dùng để chém anh Nguyễn Phước A là 01 cái búa (cán bằng gỗ, dài 43 cm, lưỡi bằng kim loại) là hung khí nguy hiểm và bị cáo gây thương tích cho anh A không có nguyên do nên bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự).

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Phạm Thành D đã xâm phạm nghiêm trọng đến khách thể quan trọng là quyền được bảo vệ sức khỏe của con người, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nên cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung và ngăn chặn hành vi cố ý gây thương tích diễn ra phổ biến trên địa bàn huyện Tân Biên trong thời gian gần đây nói riêng.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có;

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện đến Công an xã Trà V, huyện Tân B, tỉnh Tây N để đầu thú; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền thuộc trong quá trình điều trị là 60.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả. Do đó áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với hành vi cố ý gây thương tích được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 có khung hình phạt từ năm năm đến mười lăm năm tù. Tuy nhiên tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 hành vi cố ý gây thương tích có khung hình phạt từ năm năm đến mười năm tù là nhẹ hơn Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 do đó theo hướng dẫn của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 làm căn cứ để quyết định hình phạt đối với hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Phạm Thành D.

Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do đó cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc, các khoản chi phí điều trị vết thương là 60.000.000 đồng và tiền thu nhập thực tế bị mất trong 06 tháng (180 ngày) $\times$ 400.000 đồng/ngày = 72.000.000 đồng, tổng cộng là 132.000.000 đồng. Xét thấy anh A làm nghề tài xế lái xe (lái máy cày) là làm theo thời vụ, thu nhập thực tế của anh không ổn định nên Hội đồng xét xử lấy mức thu nhập trung bình của anh A mỗi ngày là 200.000 đồng/ngày $\times$ 6 tháng (180 ngày) = 36.000.000 đồng. Bị cáo D và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Phước A tiền thuốc, chi phí điều trị vết thương là 60.000.000 đồng. Do đó bị cáo D có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho anh A số tiền 36.000.000 đồng

[7] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) cây búa lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ dài 43 cm là công cụ bị cáo Phạm Thành D dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 (một) đôi dép nhựa màu xanh là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Phước A, ghi nhận anh A không yêu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 290632612 do Công an Tây Ninh cấp ngày 07 tháng 8 năm 2006 mang tên Phạm Thành D không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo D ;

Các vật chứng khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên xử lý theo quy định của pháp luật nên không xem xét.

[8] Về án phí:

- Bị cáo Phạm Thành D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 1.800.000 đồng theo quy định tại các Điều 98 và 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thành D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều 33, khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Phạm Thành D 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 26/5/2017.

2. Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Phạm Thành D phải bồi thường cho anh Nguyễn Phước A số tiền là 96.000.000 (chín mươi sáu triệu) đồng đã bồi thường 60.000.000 (sáu mươi triệu đồng, còn phải bồi thường tiếp 36.000.000 (ba mươi sáu triệu) đồng.

Kể từ ngày anh Nguyễn Phước A có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Phạm Thành D không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo Phạm Thành D còn phải trả cho anh Nguyễn Phước A số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên bố Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) cây búa lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ dài 43 cm;

+ 01 (một) đôi dép nhựa màu xanh.

- Tuyên trả cho bị cáo Phạm Thành D : 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 2906326AA do Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 07 tháng 8 năm 2006 mang tên Phạm Thành D .

4. Về án phí: Áp dụng Điều 98 và 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Phạm Thành D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.800.000 (một triệu tám trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TN;
- Phòng KTNV và THA. TAT;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Biên;
- Công an H.Tân Biên;
- CC THA DS H.Tân Biên;
- Thi hành án HS;
- Bị cáo;
- Người tham gia TT;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Na

